

Số: 90/2018/QĐST- HNGĐ

Tuy An, ngày 16 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 124/2018/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2018 giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị Y** – sinh năm 1978; Địa chỉ: thôn P, xã M, huyện A, tỉnh Phú Yên.

* *Bị đơn*: Anh **Trần Minh T** – sinh năm 1979; Địa chỉ thôn P, xã M, huyện A, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Y và anh Trần Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Y và anh Trần Minh T thống nhất có 01 con chung tên Trần Minh T – sinh ngày 13/01/2007. Con chung đang sống cùng chị Y. Chị Y tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Anh T cấp dưỡng nuôi con mức 1.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 01/9/2018 cho đến khi phát sinh một trong các căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy

định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết, các đương sự có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Y thoả thuận tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng định kỳ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân gia đình đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền ký hiệu AA/2015/0007374 ngày 04 tháng 7 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An, Phú Yên. Chị Nguyễn Thị Y đã nộp đủ. Anh Trần Minh T không phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh PY (1);
- VKSND H.A (2);
- Chi cục THADS H. A (1);
- UBND xã M, h. A (1);
- Nguyên đơn(1)
- Bị đơn (1);
- Lưu hồ sơ vụ án(2)
- Lưu án văn (2).

THẨM PHÁN

Lê Thị Xuân Hương